

Phụ lục XII

ĐỊNH MỨC MÁY MÓC THIẾT BỊ ĐỐI VỚI TRUNG TÂM PHÁP Y

(Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND tỉnh Lào Cai)

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Định mức tối đa	Ghi chú
I	Thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	1	
II	Thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Hệ thống sắc ký khí khối phổ và các thiết bị, phụ kiện đi kèm	Hệ thống	1	
2	Bàn để dụng cụ khám bệnh	Chiếc	2	
3	Bàn hơ giãn tiêu bản	Chiếc	1	
4	Bàn khám bệnh	Chiếc	2	
5	Bàn khám sản khoa + Đèn khám	Bộ	2	
6	Bộ bể nhuộm thủ công (12 bể)	Bộ	1	
7	Bộ dụng cụ giám định hài cốt	Bộ	2	
8	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2	
9	Bộ dụng cụ khám Răng Hàm Mặt	Bộ	2	
10	Bộ dụng cụ khám Tai Mũi Họng	Bộ	2	
11	Bộ dụng cụ khám thần kinh	Bộ	2	
12	Bộ dụng cụ khám tổng quát gồm: Máy đo huyết áp, nhiệt kế, thước dây, cân nặng có thước đo chiều cao	Bộ	2	
13	Bộ dụng cụ khám xâm hại tình dục	Bộ	2	
14	Bộ dụng cụ mổ tử thi	Bộ	4	
15	Đèn cò	Chiếc	2	
16	Đèn đọc phim X-Quang (loại 2, 4 phim)	Chiếc	2	
17	Kính hiển vi 02 đầu thị kính có tích hợp máy chụp ảnh vi thể kỹ thuật số và máy vi tính	Chiếc	2	
18	Máy cắt tiêu bản	Chiếc	3	
19	Máy điện cơ	Chiếc	2	
20	Máy đo khí độc cầm tay	Chiếc	1	
21	Máy đúc bệnh phẩm	Chiếc	1	
22	Máy hấp dụng cụ khám thông thường	Chiếc	2	
23	Máy hấp dụng cụ mổ tử thi	Chiếc	2	

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Định mức tối đa	Ghi chú
24	Máy hấp thanh tiệt trùng đồ vải	Chiếc	2	
25	Máy li tâm	Cái	1	
26	Nồi cách thủy	Chiếc	2	
27	Tủ + hộp đựng tiêu bản	Chiếc	1	
28	Tủ ấm	Chiếc	1	
29	Tủ đựng dung môi, hóa chất	Chiếc	1	
30	Tủ hút	Chiếc	2	
31	Tủ hút xử lý mẫu	Chiếc	2	
32	Tủ lạnh lưu giữ bệnh phẩm	Chiếc	2	
33	Tủ lạnh lưu giữ xác 2 ngăn	Chiếc	2	
34	Tủ sấy	Chiếc	2	
35	Xe đẩy - băng ca	Chiếc	2	
36	Cửa điện (Cửa xương sọ)	Chiếc	4	
37	Bàn xét nghiệm	Chiếc	3	
38	Máy lọc nước siêu sạch	Chiếc	2	
39	Máy cất nước hai lần	Chiếc	1	
40	Máy quay phim kỹ thuật số	Cái	2	
41	Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	2	
42	Máy xét nghiệm huyết học	Chiếc	1	
43	Máy lắng máu	Chiếc	1	
44	Thiết bị soi dấu vết	Bộ	1	
45	Máy xét nghiệm nước tiểu	Chiếc	1	